| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**KHU VỰC 12 – TP HỒ CHÍ MINH**<br>**THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 179/2026/HS – ST
Ngày: 30-6-2026

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 12 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có***:
*Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà*: Bà Trần Thị Nhung
*Các Hội thẩm nhân dân*: Bà Trần Thị Lệ
Ông Nguyễn Mạnh Hùng

***- Thư ký phiên tòa***: Bà Nguyễn Ngọc Khánh Linh – Thư ký Toà án nhân dân khu vực 12 – Thành phố Hồ Chí Minh.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 12 – Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Huyền – Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 6 năm 2026, tại Điểm sinh hoạt cộng đồng P, phường B, Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 211/2026/TLST – HS ngày 15 tháng 6 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 198/2026/QĐXXST – HS ngày 18 tháng 6 năm 2026 đối với bị cáo:

**Dương Thành L**, sinh ngày: 12 tháng 7 năm 1998 tại Thành phố Hồ Chí Minh; CCCD: 077098005788; Nơi cư trú: Tổ E, ấp T, xã C, Thành phố Hồ Chí Minh; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Công giáo; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Có cha là ông Dương Đức Q, sinh năm 1966 và mẹ là bà Lê Thị Hoài L1, sinh năm 1970; Bị cáo là con thứ hai trong gia đình có 02 người con. Bị cáo chưa có vợ con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam từ ngày 06/01/2026. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 01, Công an Thành phố H.

*Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

- Ông Lê Văn D, sinh năm 1993; Địa chỉ: T Công an Thành phố H (vắng mặt – có đơn xin vắng mặt).

- Bà Dương Thị Cẩm N, sinh năm 1989; Địa chỉ: Tổ E, ấp T, xã C, Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 06/01/2026, Công an xã C, Thành phố Hồ Chí Minh làm việc với Lê Văn D, liên quan đến hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Tại cơ quan Công an, D khai nhận có sử dụng ma túy loại cần sa, nguồn gốc ma túy do D mua của Dương Thành L. Qua làm việc, Cơ quan Công an tạm giữ 01 điện thoại di động

Iphone, màu xám, số máy MGDA3VN/A, số seri G0NF8MLH0D52 của D do có chứa các nội dung tin nhắn mua bán trái phép chất ma túy giữa D và L.

Căn cứ lời khai của D, Cơ quan điều tra tiến hành mời làm việc đối với Dương Thành L và tạm giữ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A51, màu đen, số Imei 1 352353113112566. Tại Cơ quan Công an, L khai nhận: D và L là bạn bè quen biết ngoài xã hội, cùng sinh sống tại xã C, Thành phố Hồ Chí Minh. Khoảng tháng 6/2025, L lên mạng Facebook vào trang mua bán cần sa - cỏ mỹ để liên hệ đặt mua 1.000.000 đồng ma túy cần sa về cất giấu vừa sử dụng, vừa bán lại cho người khác để kiếm lời. L đã bán ma túy cần sa cho D 02 lần vào các ngày 03/01/2026 và 05/01/2026, cụ thể:

- Vào khoảng 14 giờ ngày 03/01/2026, D liên hệ L hỏi mua 100.000 đồng ma túy loại cần sa, L đồng ý và nói với D chạy vào gần nhà L ở hẻm đối diện chợ C để lấy ma túy. Khoảng 15 phút sau, D đi đến trước nhà L để nhận 10 điếu cần sa. Sau khi nhận ma túy D rời đi, đến khoảng 17 giờ 00 phút cùng ngày, D đến nhà trả cho L 100.000 đồng tiền mặt.

- Vào khoảng 15 giờ ngày 05/01/2026, D liên hệ với L để hỏi mua thêm 100.000 đồng cần sa, L đồng ý và yêu cầu D chuyển tiền vào số tài khoản 0081001257863 ngân hàng V của L rồi hẹn D giao ma túy ở đoạn đường gần nhà L hẻm đối diện chợ C. Khoảng 15 giờ 05 phút cùng ngày, L đến điểm hẹn gặp D và giao cho D 10 điếu cần sa. Sau đó D sử dụng tài khoản ngân hàng số 8888399978132 ngân hàng A chuyển 100.000 đồng trả cho L.

Khám xét khẩn cấp nơi ở của Dương Thành L phát hiện và thu giữ 01 túi nylon màu hồng, bên trong chứa lá cây khô, màu xanh nhạt; 01 túi zip màu đỏ chứa thảo mộc khô, cắt nhỏ màu xanh nhạt; 01 túi zip màu vàng chứa thảo mộc khô, cắt nhỏ màu xanh nhạt; 02 túi zip nylon màu trong suốt chứa thảo mộc khô, cắt nhỏ màu xanh nhạt.

Khám xét khẩn cấp nơi ở của Lê Văn D phát hiện và thu giữ 02 túi zip nylon, trong suốt, kích thước 08x05cm, bên trong túi zip chứa thảo mộc khô, cắt nhỏ, màu xanh nhạt.

Tại Bản kết luận giám định số 2354/KL-KTHS ngày 19/01/2026 của Phòng K Công an Thành phố H kết luận (BL 94): 02 (hai) gói nylon chứa thảo mộc khô cắt nhỏ (ký hiệu mẫu A1) có chứa thành phần chất ma túy MDMB-BUTINACA, khối lượng 1,9835 gam.

Tại Bản kết luận giám định số 2355/KL-KTHS ngày 19/01/2026 của Phòng K Công an Thành phố H kết luận:

+ 01 (một) túi nylon màu hồng, chứa cành lá thảo mộc khô (ký hiệu mẫu A1) có khối lượng 11,6526 gam là Cần sa.

+ 01 (một) túi nylon màu đỏ chứa thảo mộc khô, cắt nhỏ có ma túy (ký hiệu mẫu A2) là ma tuý loại MDMB-BUTINICA, khối lượng 45,2703 gam.

+ 01 (một) túi nylon màu vàng chứa thảo mộc khô, cắt nhỏ (ký hiệu mẫu A3) là ma túy loại MDMB-BUTINICA, khối lượng 31,3093 gam.

+ 02 (hai) túi nylon hàn kín chứa thảo mộc khô, cắt nhỏ (ký hiệu mẫu A4) là ma túy loại MDMB-BUTINICA, khối lượng 4,9591 gam.

*Vật chứng trong vụ án:* Đối với 01 điện thoại di động Samsung Galaxy A51, màu đen, số Imei 1: 352353113112566; 01 phong bì niêm phong vụ KLGĐ số

2354/KL-KTHS ngày 19/01/2026 của Phòng K Công an Thành phố H; 01 phong bì niêm phong vụ KLGĐ số 2355 ngày 19/01/2026 của Phòng K Công an Thành phố H; 01 điện thoại di động Iphone, màu xám, số máy MGDA3VN/A, số seri G0NF8MLH0D52. Viện kiểm sát nhân dân khu vực 12 – Thành phố Hồ Chí Minh đã ban hành Quyết định chuyển vật chứng trên đến Phòng Thi hành án dân sự khu vực 12 - Thành phố Hồ Chí Minh bảo quản, chờ xử lý theo quy định.

Tại Cáo trạng số 58/CT-VKSHCM-KV ngày 15 tháng 6 năm 2026, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 12 – Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố Dương Thành L về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025).

*Tại phiên tòa:*

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 12 – Thành phố Hồ Chí Minh giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Dương Thành L về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025) xử phạt bị cáo Dương Thành L từ 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù đến 08 (tám) năm tù.

Về vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định pháp luật;

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng truy tố.

Lời nói sau cùng bị cáo mong đồng xét xử xem xét để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

**[1] Về tố tụng:**

Qua xem xét toàn bộ hồ sơ vụ án Hội đồng xét xử thấy rằng trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan Điều tra và Viện kiểm sát đã tuân thủ nghiêm thủ tục tố tụng trong việc thu thập chứng cứ theo quy định tại các điều 88, 98, 105 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025); Quá trình điều tra không có bức cung, nhục hình.

Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

**[2]** Về nội dung vụ án và tội danh:

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, qua đối chiếu với lời khai của bị cáo, lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan tại cơ quan điều tra, bản Kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án nhận thấy phù hợp với nhau, do vậy đủ căn cứ kết luận:

Trong các ngày 03/01/2026 và 05/01/2026, tại đoạn đường thuộc ấp T, xã C, Thành phố Hồ Chí Minh, Dương Thành L đã có hành vi bán trái phép chất ma túy 02 lần cho Lê Văn D, cụ thể:

Lần 1: Khoảng 14 giờ ngày 03/01/2026, L bán cho D 10 điếu cần sa với giá 100.000 đồng.

Lần 2: Khoảng 15 giờ ngày 05/01/2026, L bán cho D 10 điếu cần sa với giá 100.000 đồng.

Do vậy, hành vi của bị cáo Dương Thành L đã phạm vào tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025).

**[3]** Về tính chất, mức độ đối với hành vi phạm tội của bị cáo: Ma túy là một tệ nạn xã hội, là nguyên nhân gây ra những căn bệnh chết người, làm thiệt hại về kinh tế và làm phát sinh nhiều tội phạm nguy hiểm khác. Hành vi mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự, trị an tại địa phương. Bị cáo là người trưởng thành, có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật. Vì vậy, cần áp dụng hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo mới đủ sức giáo dục, răn đe, giúp cho bị cáo từ bỏ được ma túy đồng thời nhằm mục đích phòng ngừa tội phạm chung.

**[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:**

**[4.1]** Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

**[4.2]** Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, cần áp dụng giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, thể hiện khoan hồng của pháp luật.

**[5]** Về hình phạt bổ sung: Bị cáo đang bị tạm giam, không có thu nhập. Vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

**[6]** Viện kiểm sát nhân dân khu vực 12 – Thành phố Hồ Chí Minh truy tố để xét xử đối với bị cáo Dương Thành L về tội danh là có cơ sở pháp luật, đúng người, đúng tội, không oan sai.

Lập luận nêu trên của Hội đồng xét xử cũng là căn cứ để chấp nhận quan điểm truy tố của Viện kiểm sát về hình phạt, về tính chất mức độ phạm tội của bị cáo, về tình tiết định khung, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt.

**[7] Về xử lý vật chứng:**

- Đối với 01 phong bì niêm phong vụ KLGĐ số 2354/KL-KTHS ngày 19/01/2026 và 01 phong bì niêm phong vụ KLGĐ số 2355/KL-KTHS ngày 19/01/2026 của Phòng K Công an Thành phố H, có chứa ma túy còn lại sau giám định cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại di động Samsung Galaxy A51 quá trình điều tra xác định đây là tài sản hợp pháp của bà Dương Thị Cẩm N (chị gái bị cáo L). Do L bán điện thoại nên bà N cho bị cáo mượn dùng để liên lạc hàng ngày. Bà N không biết việc L sử dụng vào hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Vì vậy, cần trả lại cho bà N chiếc điện thoại trên.

- Đối với 01 điện thoại di động Iphone, màu xám, số máy MGDA3VN/A, số seri G0NF8MLH0D52 là tài sản hợp pháp của Lê Văn D không liên quan đến hành vi phạm tội của L cần trả lại cho D.

**[8] Về các vấn đề khác trong vụ án:**

**[8.1]** Đối với hành vi cất giấu 1,9835 gam thảo mộc khô chứa thành phần chất ma túy MDMB-BUTINACA của Lê Văn D nhằm mục đích để sử dụng, chưa đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025).

**[8.2]** Đối với hành vi tàng trữ 11,6526 gam Cần sa của Dương Thành L để sử dụng, chưa đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025)

**[8.3]** Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Lê Văn D, Dương Thành L: D, L không thuộc các trường hợp đang cai nghiện, quản lý sau cai nghiện hoặc đang điều trị nghiện các chất ma túy nên không bị truy cứu trách nhiệm hình sự về tội "Sử dụng trái phép chất ma túy" theo Điều 256a Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025).

**[9]** Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025), buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Nghị quyết số 326/2026/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

*Vì các lẽ trên,*

## QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Dương Thành L phạm tội: "Mua bán trái phép chất ma tuý".

**1.** Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025).

Xử phạt: Dương Thành L 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 06/01/2026.

**2.** Về xử lý vật chứng:

Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự (sửa đổi, bổ sung năm 2025) và khoản 1 Điều 106 Bộ luật tụng hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025):

- Tịch thu, tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định được bảo quản trong 01 phong bì niêm phong vụ KLGĐ số 2354/KL-KTHS ngày 19/01/2026 và 01 phong bì niêm phong vụ KLGĐ số 2355/KL-KTHS ngày 19/01/2026 của Phòng K Công an Thành phố H.

- Trả lại cho bà Dương Thị Cẩm N 01 (một) điện thoại di động Samsung Galaxy A51.

- Trả lại cho Lê Văn D 01 điện thoại di động Iphone, màu xám, số máy MGDA3VN/A, số seri G0NF8MLH0D52.

*(Các vật chứng nêu trên hiện đang được Phòng Thi hành án dân sự khu vực 12 – Thành phố Hồ Chí Minh quản lý theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 199/BB-THADS(12) ngày 24/6/2026).*

**3.** Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025) và Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn,

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trần Thị Nhung**

giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Dương Thành L phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

**4.** Về quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo yêu cầu Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm. Đối với đương sự vắng mặt, thời hạn kháng cáo là 15 (mười lăm) ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

***Nơi nhận:***
- TAND TP HCM;
- VKSND TP HCM;
- VKSND KV12-TPHCM;
- Cơ quan CSĐT Công an TP.HCM;
- Phòng Thi hành án dân sự KV12-TP.HCM;
- Bị cáo, người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trần Thị Nhung**